

UBND TỈNH SÓC TRĂNG  
**SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: /SGDĐT-KHTC

Sóc Trăng, ngày tháng 4 năm 2022

V/v triển khai thu học phí 04 tháng  
đối với các cơ sở giáo dục mầm  
non, phổ thông và cơ sở giáo dục  
thường xuyên công lập năm học  
2021-2022

Kính gửi:

- Trưởng phòng GD&ĐT huyện, thị xã, thành phố;
- Hiệu trưởng các trường THPT và đơn vị trực thuộc.

Căn cứ Nghị quyết số 03/2021/NQ-HĐND ngày 13/7/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Sóc Trăng Quy định mức thu học phí đối với các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông công lập và các cơ sở giáo dục nghề nghiệp thuộc tỉnh quản lý năm học 2021-2022 trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng;

Căn cứ Nghị quyết số 152/NQ-HĐND ngày 01/10/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Sóc Trăng về việc không thu học phí có thời hạn đối với trẻ em học tại cơ sở giáo dục mầm non, học sinh tại cơ sở giáo dục phổ thông công lập, học viên học tại cơ sở giáo dục thường xuyên theo chương trình giáo dục phổ thông; hỗ trợ tiền đóng học phí đối với trẻ em học tại cơ sở giáo dục mầm non, năm học 2021-2022 trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng;

Căn cứ Nghị định số 81/2021/NĐ-CP ngày 27/8/2021 của Chính phủ Quy định về cơ chế thu, quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập; giá dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo;

Thực hiện ý kiến chỉ đạo của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng tại Công văn số 691/UBND-VX ngày 12/4/2022 về việc tổ chức triển khai thu học phí 04 tháng của năm học 2021-2022 đối với các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông và cơ sở giáo dục thường xuyên công lập.

Sở Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) triển khai thu học phí 04 tháng còn lại năm học 2021-2022 (từ tháng 02 đến tháng 5 năm 2022), đối với các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông và cơ sở giáo dục thường xuyên dạy theo chương trình giáo dục phổ thông công lập với các nội dung như sau:

- Mức thu học phí theo quy định tại Khoản 3 Điều 1 Nghị quyết số 03/2021/NQ-HĐND ngày 13/7/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Sóc Trăng, cụ thể:

+ Mức thu khu vực thành thị: 70.000 đồng/tháng/học sinh (*thu 04 tháng*).

+ Mức thu khu vực nông thôn: 40.000 đồng/tháng/học sinh (*thu 04 tháng*).

- Học phí được thu định kỳ hàng tháng; nếu người học tự nguyện, nhà trường có thể thu một lần cho cả học kỳ (04 tháng). Các cơ sở giáo dục có trách nhiệm tổ

chức thu học phí và nộp học phí qua Kho bạc nhà nước để quản lý, sử dụng. Trong trường hợp phát sinh khoản thu học phí bằng tiền mặt thì định kỳ hàng tháng nộp vào tài khoản của đơn vị tại Kho bạc nhà nước nơi giao dịch. Nguồn thu học phí phải được nộp vào Kho Bạc nhà nước nơi giao dịch trước khi thực hiện nhiệm vụ chi.

- Quản lý và sử dụng học phí thực hiện theo quy định tại Điều 13 của Nghị định số 81/2021/NĐ-CP ngày 27/8/2021 của Chính phủ.

- Chính sách miễn giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập và đối tượng miễn giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập thực hiện theo quy định tại Mục 1, Chương IV của Nghị định số 81/2021/NĐ-CP ngày 27/8/2021 của Chính phủ.

- Quy trình thủ tục thực hiện chính sách miễn, giảm học phí và phương thức chi trả thực hiện theo quy định tại Mục 2, Chương IV của Nghị định số 81/2021/NĐ-CP ngày 27/8/2021 của Chính phủ.

- Miễn giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập theo Nghị định số 81/2021/NĐ-CP ngày 27/8/2021 của Chính phủ được quy định tại Khoản 4 Điều 32 được áp dụng từ năm học 2021 - 2022.

- Các văn bản của cơ quan có thẩm quyền ban hành danh mục vùng, địa bàn có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn và đặc biệt khó khăn:

+ Quyết định số 861/QĐ- TTg ngày 04/6/2021 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt danh sách xã khu vực III, khu vực II, khu vực I thuộc vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 – 2025 (có hiệu lực từ ngày ký).

+ Quyết định số 612/QĐ-UBDT ngày 16/9/2021 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Ủy ban dân tộc về việc phê duyệt danh sách thôn đặc biệt khó khăn vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 – 2025 (có hiệu lực từ ngày ký).

+ Quyết định số 353/QĐ-TTg ngày 15/3/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt danh sách huyện nghèo, xã đặc biệt khó khăn vùng bãi ngang, ven biển và hải đảo giai đoạn 2021-2025 (có hiệu lực từ ngày ký).

Sở GDĐT hướng dẫn đến trường THPT trực thuộc thực hiện, các Phòng GDĐT huyện, thị xã và thành phố triển khai đến các cơ sở giáo dục thuộc phạm vi quản lý để làm cơ sở thực hiện. Trong quá trình tổ chức thực hiện có khó khăn vướng mắc đề nghị phản ánh về sở GDĐT để được hướng dẫn./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- UBND tỉnh (để b/c);
- Ban VHXH, HDND tỉnh (để b/c);
- UBND huyện, TX, TP (để phối hợp);
- Giám đốc, các PGĐ; CĐ ngành;
- Phòng chuyên môn;
- Lưu: VT, KHTC.

**GIÁM ĐỐC**

**Châu Tuấn Hồng**